

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG ECO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG ECO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ECO TECHNOLOGY AND ENVIRONMENT CO.,LTD

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2802935530

3. Ngày thành lập: 26/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 134 - 137 MBQH 639, Phường Đông Lĩnh, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Điện thoại: 0983505675

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc và bản đồ. - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (Nông nghiệp, lâm nghiệp; giao thông, thủy lợi; di dân tái định cư; đất đai, tài nguyên – môi trường). Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Tư vấn đấu thầu. Lập dự toán và tổng dự toán -Giám sát xây dựng và hoàn thiện các công trình: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, lâm nghiệp; giao thông, thủy lợi; dân dụng, công nghiệp. -Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng .Thẩm tra Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng -Thiết kế công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, lâm nghiệp; giao thông, thủy lợi. Thẩm tra thiết kế công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, lâm nghiệp; giao thông, thủy lợi.-Thiết kế phòng cháy chữa cháy. Thẩm tra thiết kế phòng cháy chữa cháy - Thiết kế kết cấu các công trình Dân dụng, Công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật.Thẩm tra Thiết kế kết cấu các công trình Dân dụng, Công nghiệp, Hạ tầng kỹ thuật - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thẩm tra Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp - Thiết kế quy hoạch xây dựng.Thiết kế kiến trúc công trình.Thiết kế nội ngoại thất công trình.Thẩm tra Thiết kế quy hoạch xây dựng , thẩm tra Thiết kế kiến trúc công trình.Thẩm tra Thiết kế nội ngoại thất công trình. - Khảo sát địa hình công trình xây dựng .Khảo sát địa chất công trình.	7110

2.	Xây dựng công trình thủy	4291
3.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
4.	Xây dựng nhà để ở	4101
5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
7.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình điện	4221
10.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
16.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới, sàn giao dịch bất động sản	6820
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
23.	Chăn nuôi gia cầm	0146
24.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
25.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
26.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
27.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
28.	Trồng cây hàng năm khác	0119
29.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
30.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Trồng cây cảnh lâu năm.	0129
31.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
32.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
33.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
34.	Hoạt động thú y	7500
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
41.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
42.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	6619
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
44.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
45.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn môi trường. Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, Dịch vụ quan trắc môi trường	7490
46.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
47.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa.	4610
48.	Bán buôn thực phẩm	4632
49.	Bán buôn đồ uống	4633
50.	Thu gom rác thải độc hại	3812
51.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
52.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
53.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
54.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
55.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác. Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu. (trừ bán buôn hóa chất).	4649
56.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

58.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp.	4669
59.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ BÁ TUẤN _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: 27/12/1972 _____ Dân tộc: *Kinh* _____ Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: 038072007967
 Ngày cấp: 12/09/2018 _____ Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố Đông, Thị trấn Rừng Thông, Huyện Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Lô 134 - 137 MBQH 639, Phường Đông Lĩnh, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Thanh Hoá